

PHỤ LỤC IV

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2
MST: 1800590430

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 880 /EVNGENCO 2-KH

Cần Thơ, ngày 26 tháng 3 năm 2019

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 được xây dựng trên cơ sở Quyết định số 41/QĐ-EVN ngày 09/01/2019 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam)

I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm trước

Nhìn chung, tình hình thủy văn ở các tháng đầu năm 2018 được thuận lợi, lưu lượng nước về các hồ thủy điện tốt; công tác quản lý kỹ thuật của các nhà máy điện thuộc Tổng công ty được nâng cao, đảm bảo độ sẵn sàng các tổ máy, đáp ứng nhu cầu huy động của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện quốc gia góp phần tích cực vào kết quả hoạt động SXKD của Tổng công ty. Tuy vậy, đến những tháng cuối năm, tình hình thời tiết trở nên khắc nghiệt, nắng nóng cực đoan trên diện rộng vào một số thời điểm làm nhu cầu phụ tải của hệ thống tăng cao nên các nhà máy nhiệt điện than đã được huy động cao, trong khi đó năng lực cung ứng than phục vụ sản xuất điện của các nhà cung cấp có giới hạn nên đã ảnh hưởng đến tình hình vận hành của các nhà máy nhiệt điện than trong Tổng công ty.

Mặc dù phải đối mặt với những điều kiện khó khăn như trên nhưng với sự quan tâm chỉ đạo sâu sắc của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Bộ, ngành và các địa phương, toàn thể CBCNV Tổng công ty đã hết sức nỗ lực, cố gắng khắc phục khó khăn để hoàn thành kế hoạch sản lượng được giao, cụ thể như bảng sau:

Điện sản xuất năm 2018 theo cơ cấu nguồn điện (triệu kWh)

Loại nguồn	Sản lượng Kế hoạch năm	Sản lượng thực hiện năm 2018		Tỷ lệ TH/KH (%)
		Sản lượng	Tỷ trọng (%)	
Thủy điện	4.586,00	4.580,21	26,70	99,87
- Công ty Mẹ & 100% vốn	2.654,00	2.497,46	14,56	94,10
- Công ty cổ phần	1.932,00	2.082,75	12,14	107,80
Nhiệt điện than	12.156,00	12.574,20	73,30	103,44
Tổng công ty	16.742,00	17.154,41	100,00	102,46

Tổng sản lượng điện sản xuất năm 2018 của toàn EVNGENCO 2 là **17.154,41** triệu kWh (*không bao gồm nhiệt điện dầu*), đạt 102,46% kế hoạch năm, tăng 2,45% so với cùng kỳ năm 2017. Như vậy, với năng lực sản xuất như trên thì tổng doanh thu hợp nhất của toàn Tổng công ty là 23.965 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất trước thuế thực hiện là 3.112 tỷ đồng và tổng số ngân sách đã nộp nhà nước là 2.546 tỷ đồng (*số liệu trước kiểm toán*).

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở các Quyết định số 4677/QĐ-BCT ngày 18/12/2018 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện năm 2019; Quyết định số 41/QĐ-EVN ngày 09/01/2019 của Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính – đầu tư xây dựng năm 2019 thì kế hoạch sản lượng của toàn EVNGENCO 2 là **17.478** triệu kWh tăng 1,89% so với thực hiện năm 2018 (không bao gồm nhiệt điện dầu).

Với sản lượng điện thực hiện như nêu trên, tổng doanh thu kế hoạch năm 2019 của toàn Tổng công ty là **22.185** tỷ đồng và lợi nhuận hợp nhất trước thuế kế hoạch năm là **1.463** tỷ đồng (*Số liệu kế hoạch năm 2019 hợp nhất toàn EVNGENCO 2 hiện nay là tạm thời, kế hoạch sẽ được hiệu chỉnh sau khi các Công ty Cổ phần được Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2019*). Tổng số ước nộp ngân sách nhà nước năm 2019 của toàn Tổng công ty ước bằng số đã nộp năm 2018 là **2.546** tỷ đồng.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ và chất lượng xây dựng các dự án nguồn điện theo kế hoạch của Tập đoàn Điện lực Việt Nam giao tại quyết định số 41/QĐ-EVN ngày 09/01/2019, cụ thể như sau:

- Hoàn thành quyết toán thủy điện Sông Bung 2, thủy điện Trung Sơn.
- Triển khai đầu tư NMD gió Công Hải 1 - GD2, NMD gió Hướng Phùng 1 và dự án mở rộng lưu vực bổ sung nước cho công trình Thủy lợi - Thủy điện Quảng Trị và vùng hạ du.
- Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư NMNĐ Ô Môn II sau khi các cấp có thẩm quyền chấp thuận giao cho EVNGENCO 2 làm chủ đầu tư dự án.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tài chính

- Công tác lập Kế hoạch tài chính cần bám sát Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và luôn có phương án dự phòng đảm bảo đủ nguồn vốn để triển khai thực hiện.

- Duy trì tài chính lành mạnh, nâng cao năng lực quản trị tài chính kế toán, quản lý triệt để tài sản, nguồn vốn đảm bảo cân đối dòng tiền.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, quản lý chặt chẽ chi phí, nhất là chi phí gián tiếp, phân đầu hạ giá thành sản phẩm và minh bạch chi phí đầu vào.

- Thực hiện tái cấu trúc tài chính nhằm tiết giảm chi phí lãi vay và áp lực trả nợ đối với các Dự án mới vận hành thương mại.

- Chủ động tái cơ cấu các khoản nợ, đa dạng hóa nguồn tài trợ để hạn chế tối đa áp lực trả nợ ngắn hạn.

- Thực hiện tốt công tác thanh xử lý công nợ, vật tư thiết bị ứ đọng và tài sản cố định không cần dùng.

- Tích cực tham gia thị trường điện, có chiến lược chào giá hợp lý nhằm tăng doanh thu bán điện so với doanh thu theo hợp đồng mua bán điện.

2. Giải pháp về sản xuất

- Đảm bảo vận hành các nhà máy điện trong toàn EVNGENCO 2 an toàn, ổn định và độ tin cậy cao:

+ Bám sát lý lịch của các thiết bị để đánh giá chính xác tình trạng hư hỏng của thiết bị.

+ Xây dựng và thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ thiết bị, sửa chữa lớn và sửa chữa thường xuyên theo đúng quy định.

+ Triển khai thực hiện việc sửa chữa bảo dưỡng tập trung vào độ tin cậy ổn định của thiết bị (RCM) và triển khai áp dụng hệ thống bảo trì dựa trên mức độ rủi ro (RBM) để nâng cao độ tin cậy các tổ máy, hạn chế đến mức thấp nhất bất thường, sự cố xảy ra.

+ Đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chuyên về sửa chữa để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Xây dựng phương án đảm bảo cung ứng than phục vụ nhu cầu sản xuất.

3. Giải pháp về marketing

Là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh loại hàng hóa đặc biệt (điện năng) nên hoạt động marketing của Tổng công ty tập trung vào 03 mục tiêu chủ yếu:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tiến trình cổ phần hóa hiện đang khẩn trương triển khai thực hiện tại Tổng công ty Phát điện 2.

- Hướng về cộng đồng dân cư tại các công trình, nhà máy điện:

+ Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về giải phóng mặt bằng, hỗ trợ di dời và tái định cư cho người dân khu vực ảnh hưởng của công trình nhà máy điện.

+ Thực hiện tốt các quy định của nhà nước, Tổng công ty tạo điều kiện tốt nhất để người dân các địa phương xung quanh có cơ hội làm việc tại các công trình, nhà máy điện.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy trình vận hành liên hồ chứa và các văn bản phối hợp của chính quyền địa phương trong lĩnh vực thủy lợi, điều tiết nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt phía hạ du cũng như tích nước chống lũ trong mùa mưa bão.

+ Luôn lắng nghe ý kiến đóng góp từ cộng đồng dân cư, là thành viên có trách nhiệm đối với nhân dân và chính quyền địa phương; Tổng công ty và các đơn vị thành viên luôn là bạn, là đối tác tin cậy của cộng đồng doanh nghiệp.

+ Góp phần tích cực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh – quốc phòng tại địa phương nơi các nhà máy hoạt động.

- Tăng cường quảng bá và xây dựng hình ảnh thân thiện của Tổng công ty đối với xã hội, môi trường:

+ Thực hiện nghiêm văn hóa doanh nghiệp trong toàn Tổng công ty.

+ Tích cực nghiên cứu, ứng dụng cách mạng công nghệ 4.0 vào công tác quản trị, sản xuất, kinh doanh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

+ Không ngừng đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả lao động, vận hành an toàn các nhà máy điện, bảo đảm vệ sinh môi trường và cuộc sống người dân xung quanh nhà máy, công trình.

+ Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc trồng bù rừng, đồng thời sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên nước trong sản xuất điện.

+ Tham gia tích cực và đóng góp đáng kể trong các phong trào vì lợi ích cộng đồng như đền ơn đáp nghĩa, vượt khó học giỏi, bảo vệ biển đảo của Tổ quốc và các hoạt động phúc lợi xã hội khác.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Bố trí, điều chuyển nguồn nhân lực nội bộ giữa các đơn vị thành viên trong toàn EVNGENCO 2 để phục vụ các dự án, lực lượng chuẩn bị sản xuất cho các Nhà máy điện chuẩn bị đưa vào vận hành khai thác.

- Duyệt chỉ tiêu tuyển dụng cho các trường hợp thật sự cần thiết, đặc biệt đáp ứng nhu cầu chuẩn bị sản xuất cho các nhà máy điện mới chuẩn bị đưa vào vận hành khai thác.

- Giảm lao động tự nhiên: do nghỉ việc, nghỉ hưu đúng tuổi và nghỉ hưu trước tuổi được ưu đãi...

- Xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty/Đơn vị và tăng cường công tác đào tạo nội bộ.

- Xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu công việc như đào tạo bồi huấn nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, quản lý kỹ thuật, đào tạo cán bộ quản lý,...

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

- Triển khai Đề án "Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào hoạt động SXKD của Tổng công ty" nhằm đẩy mạnh nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới vào công tác quản lý vận hành nhà máy điện.

- Thay thế dần các hệ thống thiết bị làm việc không ổn định, tin cậy bằng các hệ thống thiết bị có tính năng tiên tiến hơn để đảm bảo các tổ máy vận hành ổn định và tin cậy.

- Nghiên cứu triển khai áp dụng phần mềm hỗ trợ quản lý và điều phối than cho các nhà máy nhiệt điện nhằm đảm bảo cung ứng đủ và kịp thời nguồn than phục vụ sản xuất điện.

- Tổ chức và tạo điều kiện để người lao động có khả năng phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong quá trình sản xuất nhằm nâng cao hiệu suất vận hành các tổ máy.

- Giải pháp nâng cấp hệ thống quản lý văn bản E-Office trong toàn Tổng công ty.

- Hoàn thiện kết nối dữ liệu giữa hệ thống quản lý văn bản E-Office và hệ thống KPIs nhằm đánh giá hiệu suất công việc thuận tiện hơn.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành

- Nâng cao hiệu quả quản lý và quản trị doanh nghiệp.

- Triển khai kế hoạch tái cấu trúc và chuẩn hóa hệ thống quản lý của Tổng công ty phù hợp với mô hình hoạt động của Tổng công ty

- Căn cứ các Quy chế QLNB dùng chung của EVN, Tổng công ty rà soát, xây dựng và triển khai thực hiện phù hợp với mô hình của Tổng công ty.

- Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch SXKD và ĐTPT giai đoạn 2016 – 2020.

- Áp dụng cơ chế tiền lương gắn với kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, năng suất lao động.

7. Giải pháp khác

- Triển khai kế hoạch công tác thanh tra, bảo vệ và phòng chống tham nhũng trong toàn Tổng công ty.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thực hiện theo quy định của Nhà nước trong toàn Tổng công ty.

- Triển khai thực hiện Chủ đề năm 2019 về “Nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện và thị trường điện”

- Tổ chức triển khai thực thi văn hóa doanh nghiệp trong toàn Tổng công ty, tạo sự chuyển biến tích cực trong hành vi ứng xử, tạo hình ảnh tốt đẹp trong xã hội và cộng đồng.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ tại Tổng công ty và các Đơn vị thành viên nhằm phát huy vai trò của Công đoàn và các tổ chức đoàn thể tham gia và giám sát thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong quá trình đổi mới tái cơ cấu doanh nghiệp, thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động.

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NĂM 2019**

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1.	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kWh	17.478
2.	Doanh thu	Tỷ đồng	22.185
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.463
4.	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	2.546
5.	Tổng vốn đầu tư (Đầu tư thuần)	Tỷ đồng	604
6.	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	-
7.	Các chỉ tiêu khác		-

Ghi chú: Kế hoạch năm 2019 hợp nhất toàn EVNGENCO2 hiện nay là tạm thời, kế hoạch sẽ được hiệu chỉnh sau khi các Công ty Cổ phần được Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2019.

PHỤ LỤC VII

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2
MST: 1800590430

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 880 /EVNGENCO 2-KH

Cần Thơ, ngày 26 tháng 3 năm 2019

I. Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp trong năm 2018

Về việc triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu các doanh nghiệp thuộc EVNGENCO 2 giai đoạn 2017-2020 phù hợp với nội dung Đề án sắp xếp, tái cơ cấu EVNGENCO 2 giai đoạn 2017-2020, cụ thể như sau:

a. Công tác cổ phần hóa Công ty mẹ - EVNGENCO 2

EVNGENCO 2 đang thực hiện cổ phần hóa công ty mẹ theo Quyết định số 282/QĐ-UBQLV ngày 28/12/2018 của Ủy Ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy Ban QLV) về việc cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2 và lộ trình đã được phê duyệt; Trên cơ sở Quyết định số 59/QĐ-UBQLV ngày 06/3/2019 của Ủy Ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2, EVNGENCO 2 tiếp tục thực hiện các nội dung:

- Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 0h ngày 01/01/2019.
- Dự thảo Kế hoạch tiến độ CPH.
- Dự toán chi phí cổ phần hoá.
- Chuẩn bị hồ sơ để phục vụ xác định giá trị doanh nghiệp (XDGTĐN).
- Chuẩn bị hồ sơ pháp lý đối với tài sản.
- Dự thảo Hồ sơ mời thầu các gói thầu XDGTĐN và Lập phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2.

b. Về sắp xếp, tái cơ cấu các doanh nghiệp

+ Về mô hình tổ chức tại Công ty mẹ:

Căn cứ Nghị quyết số 532/NQ-HĐTV ngày 29/11/2018 của Hội đồng thành viên EVN về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của EVNGENCO2, sửa

đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVNGENCO2 và văn bản số 6410/EVN-TC&NS ngày 06/12/2018 của EVN về việc chủ trương kiện toàn cơ cấu tổ chức và nhân sự lãnh đạo, quản lý của EVNGENCO2, EVNGENCO2 đã triển khai thực hiện và hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt việc EVNGENCO2 theo mô hình Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên, trong đó Tổng Giám đốc là Thành viên HĐQT. Giữ nguyên mô hình các Ban tham mưu, giúp việc Cơ quan Tổng công ty gồm 13 Ban chức năng theo Quyết định số 213/QĐ-EVN ngày 09/12/2016 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt mô hình tổ chức và định biên lao động cho cơ quan Tổng công ty Phát điện.

+ Đối với doanh nghiệp do EVNGENCO 2 nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- EVNGENCO 2 đã phát hành công văn số 2927/GENCO2-TCKT ngày 12/9/2017 chỉ đạo Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn (TSHPCo) làm việc trước để có được sự ủng hộ của Ngân hàng thế giới (WB) và sau đó gửi thư chính thức cho WB đề nghị không phản đối việc thay đổi tư cách pháp lý, chuyển TSHPCo thành Công ty Thủy điện Trung Sơn - Chi nhánh hạch toán phụ thuộc EVNGENCO 2. EVN và EVNGENCO 2 đã làm việc với WB và WB sẽ trả lời sau khi tham vấn ý kiến bộ phận pháp lý.

- Đến thời điểm hiện tại, EVNGENCO 2 đã chỉ đạo TSHPCo sắp xếp lại mô hình tổ chức công ty như mô hình một công ty thủy điện trực thuộc Tổng công ty theo mô hình chung được phê duyệt tại Quyết định số 146/QĐ-EVN ngày 22/5/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức và định biên lao động cho các công ty thuộc các Tổng công ty và Văn bản chỉ đạo của EVNGENCO 2.

+ Đối với các Chi nhánh thuộc EVNGENCO 2:

- Thực hiện tổ chức, sắp xếp theo chỉ đạo của EVN tại Nghị quyết số 91/NQ-HĐTV ngày 22/3/2018 về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các Ban QLDA trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam và Công văn số 1727/EVN-TC&NS ngày 09/4/2018 hướng dẫn Nghị quyết số 91/NQ-HĐTV ngày 22/3/2018. Tổng công ty đã có Quyết định số 90/QĐ-EVNGENCO 2 ngày 11/03/2019 về việc chấm dứt hoạt động của Ban Quản lý dự án Thủy điện 7 – Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty TNHH MTV.

- Các chi nhánh còn lại đang hoàn chỉnh thực hiện theo mô hình chung được phê duyệt tại Quyết định số 146/QĐ-EVN ngày 22/5/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức và định biên lao động cho các công ty thuộc các Tổng công ty và Quyết định của EVNGENCO 2.

+ Đối với các đơn vị do Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ đến dưới 100% vốn điều lệ:

- Qua quá trình hoạt động của EVNGENCO 2 từ thời điểm thành lập đến hiện tại, Tổng công ty luôn điều hành các công ty cổ phần đúng định hướng của Tập đoàn và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm. Cụ thể năm 2018 các công ty cổ phần thuộc EVNGENCO 2 đều sản xuất kinh doanh có lãi cũng như đảm bảo kế hoạch cổ tức năm 2018 cho các cổ đông. Hiện nay, EVN chưa có chủ trương chỉ đạo EVNGENCO 2 thoái vốn tại 05 công ty cổ phần.

- Các Công ty đang hoàn chỉnh thực hiện theo mô hình chung được phê duyệt tại Quyết định số 146/QĐ-EVN ngày 22/5/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức và định biên lao động cho các công ty thuộc các Tổng công ty và Văn bản chỉ đạo của EVNGENCO 2.

II. Kế hoạch thực hiện trong năm 2019

- Thực hiện cổ phần hóa Công ty mẹ - EVNGENCO 2 theo đúng lộ trình, kế hoạch được EVN phê duyệt, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là ngày 01/01/2019.

- Chuyển đổi mô hình Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn thành Công ty Thủy điện Trung Sơn - Chi nhánh EVNGENCO 2 (sau khi có ý kiến của WB và EVN).

- Sắp xếp lại các Ban QLDA trực thuộc EVNGENCO 2 phù hợp với tình hình hoạt động của Tổng công ty sau khi cổ phần hóa.

- Thực hiện việc giải thể các Chi nhánh đã thực hiện xong công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Tiếp tục cập nhật và công bố áp dụng thêm các Quy chế QLNB dùng chung mà EVN sẽ ban hành, đồng thời, tiến hành rà soát, hiệu chỉnh và tinh gọn hệ thống Quy chế QLNB của EVNGENCO 2 cho phù hợp với hệ thống Quy chế QLNB của EVN và Điều lệ tổ chức hoạt động của EVNGENCO 2.

- Nghiên cứu mô hình sửa chữa tập trung, đảm bảo lợi ích của các công ty, không phát sinh bộ máy và chi phí quản lý với dự kiến xây dựng Quy chế tập trung nhân lực sửa chữa nội bộ hiện hữu từ các chi nhánh để thực hiện sửa chữa lớn lần lượt từng nhà máy theo thời gian ngừng máy được phê duyệt nhằm rút ngắn tiến độ, đồng thời, vẫn ổn định được lực lượng sửa chữa tại chỗ để chủ động trong công tác bảo trì và sửa chữa thường xuyên.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SÁP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2018

T	T	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo							Kế hoạch năm tiếp theo	Tỷ lệ Nhà nước dự kiến năm giữ sau sắp xếp, thoái vốn	Ghi chú	
				Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	CPH										Các hình thức khác
						(3)	(4)	Thành lập Ban Chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định bố trí giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO				
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I		CÔNG TY MẸ TRONG NHÓM CÔNG TY MẸ - CÔNG TY CON; TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 – CÔNG TY TNHH MTV	-	-	-	x	x	-	-	-	-	-	-	-	CPH	
1		Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ: Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn	-	-	-	-	x	-	-	-	-	-	-	-	-	
2		Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối: 1. Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại 2. Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng 3. Công ty CP Thủy điện A Vương. 4. Công ty CP Thủy điện Sông Ba Hạ. 5. Công ty CP Thủy điện Thác Mơ.	x	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
3		Các công ty liên kết (cấp 2)														
I		CÁC CÔNG TY TNHH MTV	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
I		DO NN LÀM CHỦ SỞ HỮU	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	

PHỤ LỤC X
BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2
- CÔNG TY TNHH MTV.

MST: 1800590430

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 16 tháng 3 năm 2019

Số: 880 /EVNGENCO 2-KH

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động căn cứ theo Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp căn cứ theo Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động (không bao gồm thưởng an toàn điện) năm 2018 là: 227.154.156.000 đồng được thông qua tại văn bản số 377/EVN-HĐTV ngày 28/09/2018 của Hội đồng thành viên EVN.

- Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp năm 2018 là 3.822.300.000 đồng được phê duyệt tại Quyết định số QĐ số 262/QĐ-EVN ngày 28/09/2018 của Hội đồng thành viên EVN.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: thực hiện trên cơ sở năng suất lao động, làm công việc nào hưởng lương theo công việc ấy theo Quy định phân phối tiền lương CBCNV Cơ quan và người quản lý Tổng công ty ban hành kèm theo Quyết định số 521/QĐ-EVNGENCO 2 ngày 06/11/2018; Quy định phân phối tiền

lượng SXKD điện của Công ty mẹ Tổng công ty ban hành kèm theo Quyết định số 257/QĐ-GENCO2 ngày 04/7/2017.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018 (dự kiến)	Kế hoạch 2019
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		Tổng công ty đặc biệt	Tổng công ty đặc biệt	Tổng công ty đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	842	790	846
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	22.417	22.610	15.976
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	227.154,156	214.970,083	162.189,37
4	Quỹ tiền thưởng ATĐ	Triệu đồng		28.981,836	22.998
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	22.417	25.733	18.242
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	8	8	8
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	29,625	29,741	29,741
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	3.822,3	3.882,558	3.882,558
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	44,611	45,314	45,314
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng		157,497	157,497
6	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	44,611	47,259	47,259